

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN T  
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2024/HS- ST  
Ngày: 18/7/2024.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Minh Hòa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Kiều Công Ích

2. Bà Vương Thị Thu.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Kiều Huyền Phương

- Thư ký của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Lưu Thanh Liêm- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2024, tại hai điểm cầu: Điểm cầu trung tâm là trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ và điểm cầu thành phần là Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ, xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 33/2024/TLST- HS ngày 14 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2024/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

**Đàm Văn P-** sinh ngày 21 tháng 01 năm 1973 tại huyện T, tỉnh Phú Thọ; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Khu 4, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đàm Văn C và bà Nguyễn Thị V (đều đã chết); có vợ là Nguyễn Thị V1, sinh năm 1981; không có con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân:

+ Tại Quyết định số: 188/QĐ- XPVPHC, ngày 22/01/2019, bị Chủ tịch UBND huyện T, tỉnh Phú Thọ xử phạt 7.500.000 đồng về hành vi Mua trái phép pháo. Đàm Văn P đã chấp hành nộp phạt xong ngày 22/01/2019.

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 27/HSST, ngày 24/6/2020, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Đàm Văn P nộp xong án phí ngày 12/7/2020, chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/10/2021 (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/02/2024, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ.

(Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần là Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ).

\* Người chứng kiến: Ông Nguyễn Ngọc T1, sinh năm 1954

Trú tại: Khu 11, thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ. (Vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 00 phút, ngày 26/02/2024, tại đoạn đường bê tông thuộc khu 9, thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ, Công an huyện T phối hợp với Chính quyền thị trấn T kiểm tra, phát hiện, lập Biên bản vi phạm hành chính đối với Đàm Văn P, sinh năm 1973, trú tại khu 4, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ, do có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tạm giữ của Đàm Văn P: 01 gói bằng nilon màu trắng, bên trong có 01 gói bằng giấy có mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong gói giấy có chứa chất bột, cục màu trắng (Đàm Văn P khai nhận là ma túy Heroine), 01 thẻ căn cước công dân số 025073014226 mang tên Đàm Văn P, sinh năm 1973, trú tại khu 4, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105, vỏ máy màu đen, bên trong lắp 01 thẻ sim số seri 8984048000331900031, đã qua sử dụng. Ngoài ra không phát hiện và tạm giữ đồ vật, tài liệu gì khác.

Cùng ngày 26/02/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện T trung cầu giám định chất ma túy đối với số chất bột, cục màu trắng tạm giữ của Đàm Văn P. Tại Kết luận giám định số 309/KL-KTHS, ngày 29/02/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

“Chất bột, cục màu trắng chứa trong 01 gói giấy có mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, được gói bên ngoài bằng nilon màu trắng trong bì niêm phong gửi đến giám định là chất ma túy, có khối lượng là **0,118 gam**, loại Heroine (Heroin).

*\* Heroin (hay Heroine, Diacetylmorphine): số thứ tự 9, Danh mục IA, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ.”*

Cơ quan CSĐT đã phối hợp với Trung tâm y tế huyện T xác định tình trạng nghiện ma túy đối với Đàm Văn P. Kết quả xác định Đàm Văn P nghiện ma túy dạng thuốc phiện, dương tính với ma túy Heroine.

Ngày 26/02/2024 Công an huyện T đã ra quyết định chuyển hồ sơ vụ vi phạm có dấu hiệu tội phạm để truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại Cơ quan điều tra, Đàm Văn P khai nhận: Do nghiện ma túy Heroine nên Đàm Văn P đã nảy sinh ý định mua ma túy về để sử dụng. Khoảng 12 giờ ngày 26/02/2024, P một mình bắt xe Bus đi từ thị trấn T, huyện T đến Km5 thuộc xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ, sau đó tiếp tục bắt xe Bus đến khu vực cổng chợ phường HV, thị xã P để tìm mua ma túy. Tại đây, P gặp một người đàn ông khoảng hơn 50 tuổi, dáng vẻ nghiện, nên hỏi mua ma túy và mua được của người đàn ông này 02 gói ma túy Heroine với giá 400.000 đồng, mỗi gói đều có đặc điểm được bọc bên ngoài bằng nilon màu trắng, bên trong có 01 gói giấy mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong gói giấy chứa chất bột, cục màu trắng. Sau đó, P cất 02 gói ma túy vào túi áo khoác đang mặc, rồi đi nhờ xe máy của một người đàn ông không quen biết đi về đến khu vực đồi cây ven đường thuộc địa phận xã ĐT, huyện T thì P xuống xe, tìm chỗ kín đáo, lấy 01 gói ma túy ra sử dụng hết cho bản thân bằng hình thức hít qua đường hô hấp vào cơ thể. Gói ma túy còn lại, P cất giấu vào túi bên trái áo khoác đang mặc. Sử dụng ma túy

xong, P ra đi nhờ xe ô tô tải của một người đàn ông không quen biết về đến thị trấn T thì P xuống xe. Khi P đang đi bộ trên đường bê tông thuộc khu 9, thị trấn T thì bị Công an huyện T và chính quyền địa P yêu cầu kiểm tra do có biểu hiện nghi vấn. P tự giác giao nộp gói ma túy đang cất giữ và khai nhận: Mục đích P tàng trữ ma túy là để sử dụng cho bản thân; từ trước đến nay, P không bán trái phép chất ma túy cho ai và cũng không hứa hẹn bán trái phép chất ma túy cho ai.

Ngày 27/02/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã thi hành lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật, P tiện của Đàm Văn P tại khu 4, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Kết quả khám xét không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Đối với người đàn ông mà P khai đã bán trái phép chất ma túy cho P tại khu vực phường HV, thị xã P, Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã phối hợp với Công an phường HV xác minh, truy tìm. Tuy nhiên, do P không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông đó nên không tìm được.

Tại Bản cáo trạng số: 31/CT- VKS.TB ngày 13/6/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ đã truy tố Đàm Văn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đàm Văn P khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như Cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đàm Văn P phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Đàm Văn P từ 18 đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam: 29/02/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Đàm Văn P.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,093 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói được hoàn lại sau khi giám định.

- Trả lại cho Đàm Văn P: 01 căn cước công dân số 025073014226 mang tên Đàm Văn P; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, vỏ máy màu đen, số seri: 356944090955435, bên trong lắp 01 thẻ sim số seri 8984048000331900031, đã qua sử dụng (nhưng tạm giữ chiếc điện thoại để đảm bảo cho việc thi hành án).

- Về án phí: Buộc bị cáo Đàm Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Đàm Văn P không tranh luận, không bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Toà giảm nhẹ cho bị cáo để bị cáo sớm trở về hoà nhập cộng đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Trong vụ án này, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Đàm Văn P khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như nội dung Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản vi phạm hành chính do Công an huyện T lập ngày 26/02/2024, lời khai người chứng kiến, vật chứng đã thu giữ, Kết luận giám định, các biên bản hỏi cung bị can trong giai đoạn điều tra... và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận:

[3]. Vào hồi 14 giờ 00 phút ngày 26/02/2024, tại đoạn đường bê tông thuộc khu 9, thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ, Đàm Văn P bị cơ quan Công an huyện T phát hiện đang có hành vi tàng trữ trái phép trong túi bên trái áo khoác đang mặc 0,118 gam ma túy loại Heroine, mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân.

Hành vi nêu trên của Đàm Văn P đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

**Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:**

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a) .....*

*b) .....*

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

*.....”*

[4]. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, là tội phạm nghiêm trọng. Đàm Văn P không có tiền án, tiền sự, nhưng về nhân thân đã 01 lần bị kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi mua trái phép pháo. Vì vậy, cần có hình phạt tù nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên cũng xem xét bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, mà được áp dụng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ phân tích, đánh giá ở trên, Hội đồng xét xử xét thấy xử phạt Đàm Văn P 18 tháng tù là phù hợp.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Do Đàm Văn P không có tài sản riêng, không giữ chức vụ hoặc làm nghề gì đặc biệt, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Đàm Văn P khai đã mua ma túy của một người đàn ông khoảng hơn 50 tuổi tại khu vực cổng chợ phường HV, thị xã P, tỉnh Phú Thọ; P không biết tên, tuổi, địa chỉ của người đàn ông đó. Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không xác định được người đó là ai, nên không có căn cứ để xử lý.

[7]. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đàm Văn P, Cơ quan CSĐT- Công an huyện T đã chuyển tới Công an huyện T ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[8]. Về xử lý vật chứng và tài sản đã tạm giữ:

- Quá trình điều tra đã làm rõ: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, vỏ máy màu đen, đã qua sử dụng, lắp sim số seri 8984048000331900031 và 01 căn cước công dân mang tên Đàm Văn P mà Cơ quan điều tra đã thu giữ là tài sản hợp pháp và giấy tờ cá nhân của Đàm Văn P, không liên quan đến hành vi phạm tội, sẽ trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ chiếc điện thoại để đảm bảo cho việc thi hành án.

- 0,093 gam ma túy Heroine còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành, cùng toàn bộ bao gói được hoàn lại sau giám định, đựng trong 01 túi niêm phong, sẽ tịch thu tiêu hủy.

[9]. Về án phí: Bị cáo Đàm Văn P bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

\* Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Đàm Văn P phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Đàm Văn P 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam: 29/02/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Đàm Văn P.

\* Về xử lý vật chứng và tài sản đã tạm giữ: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,093 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói được hoàn lại sau khi giám định, được niêm phong dán kín trong 01 túi niêm phong mã số PS3A 068578 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Phú Thọ, mặt sau có 03 loại chữ ký và 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ tại các mép dán.

- Trả lại cho Đàm Văn P: 01 căn cước công dân số 025073014226 mang tên Đàm Văn P; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, vỏ máy màu đen, số seri: 356944090955435, bên trong lắp 01 thẻ sim số seri 8984048000331900031, đã qua sử dụng (nhưng tạm giữ chiếc điện thoại để đảm bảo cho việc thi hành án).

(Các vật chứng, tài sản, giấy tờ nêu trên đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện T quản lý).

\* Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đàm Văn P phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKS huyện, tỉnh;
- Công an huyện T;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- UBND xã Đ;
- Chi cục THADS huyện T;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Vũ Thị Minh Hòa**

